

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đặc tính kỹ thuật, kiểu dáng và chất lượng của hàng hóa</b>		
1.1. Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất.	Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.2. Chất lượng sản phẩm hàng hóa	- Có cam kết cung cấp hàng hóa mới 100% và được sản xuất năm 2025 trở về sau. - Có cam kết cung cấp giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng hàng hóa khi chủ đầu tư yêu cầu	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với kinh doanh quân trang</b>		
Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự	Nhà thầu có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính Phủ	<b>Đạt</b>
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu hoặc hết hiệu lực	<b>Không đạt</b>
<b>3. Phạm vi cung cấp</b>		
3.1. Chủng loại hàng hóa cung cấp	Nhà thầu phải có bảng đề xuất đầy đủ danh mục và chủng loại hàng hóa, rõ ràng nguồn gốc xuất xứ, <b>theo Biểu mẫu số 01A Chương IV của E - HSMT.</b>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ	<b>Không đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	các yêu cầu trên	
3.2. Số lượng hàng hoá cung cấp	Số lượng hàng hoá đáp ứng yêu cầu của E - HSMT.	<b>Đạt</b>
	Số lượng nhỏ hơn yêu cầu của E - HSMT	<b>Không đạt</b>
3.3. Hệ thống quản lý chất lượng (đối với nhà thầu sản xuất)	Hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu (đối với nhà thầu sản xuất) phải được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trở lên cho lĩnh vực sản xuất hàng may mặc còn hiệu lực (Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận còn hiệu lực do một tổ chức độc lập cấp hoặc các tài liệu khác kèm theo để chứng minh)	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
3.4. Hệ thống quản lý môi trường (đối với nhà thầu sản xuất)	Hệ thống quản lý môi trường của Nhà thầu (đối với nhà thầu sản xuất) phải được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015 trở lên cho lĩnh vực sản xuất hàng may mặc còn hiệu lực (Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận còn hiệu lực do một tổ chức độc lập cấp hoặc các tài liệu khác kèm theo để chứng minh)	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa</b>		
4.1. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể: a) Biện pháp tổ chức sản xuất, nhập hàng hóa: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể. b) Biện pháp vận chuyển, đảm bảo chất	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>lượng:</p> <p>- Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng. Nhà thầu có tài liệu chứng minh (bản gốc hoặc photo công chứng đăng ký xe và đăng kiểm còn hiệu lực) thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê (có hợp đồng nguyên tắc kèm theo tài liệu của bên cho thuê) đáp ứng yêu cầu giao hàng cho chủ đầu tư, phù hợp với giải pháp cung cấp, vận chuyển do nhà thầu đề xuất.</p> <p>c) Biện pháp cung cấp hàng hóa tại đơn vị sử dụng: Thuyết minh hợp lý về biện pháp cung cấp hàng hóa tại đơn vị sử dụng.</p> <p>d) Thuyết minh phương án phòng chống cháy nổ trong quá trình cung cấp hàng hóa</p>	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
4.2. Biện pháp tổ chức, cung cấp, vận chuyển hàng hóa	<p>- Thuyết minh các biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, bố trí nhân sự trong các quy trình vận chuyển, bảo quản, lưu kho, Tiếp nhận, Kiểm tra ... hợp lý để đạt hiệu quả kinh tế và tạo sự thuận lợi phù hợp trong công tác quản lý của Chủ đầu tư khi tiếp nhận và sử dụng hàng hóa.</p>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>5. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<p>- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bảng tiến độ chi tiết có tổng tiến độ không vượt thời gian cung cấp theo quy định của E- HSMT ≤ 20 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực</p>	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	- Có cam kết việc cung cấp hàng hóa được thực hiện 01 lần và thông báo trước cho chủ đầu tư 03 ngày làm việc để bố trí cán bộ tiếp nhận, bàn giao.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>6. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường</b>		
Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường	Có cam kết khả năng thích ứng với địa lý và kế hoạch bảo vệ môi trường phù hợp với hàng hóa chào thầu  Nhà thầu có cam kết hàng hóa được cung cấp không gây ảnh hưởng tác động đến môi trường nếu có thì đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>7. Bảo hành, cung cấp hàng hóa thay thế</b>		
7.1 Thời gian bảo hành	Có cam kết bảo hành tại đơn vị trực tiếp sử dụng, thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không hợp lệ.	<b>Không đạt</b>
7.2. Cung cấp hàng hóa thay thế	Có cam kết cung cấp hàng hóa thay thế tại đơn vị trực tiếp sử dụng trong thời gian tối đa 24h làm việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không hợp lệ.	<b>Không đạt</b>
<b>8. Uy tín của nhà thầu</b>		
8.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Có cam kết của nhà thầu về việc không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
8.2. Thông tin về đấu thầu	Có cam kết Nhà thầu không vi phạm pháp	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>luật về đấu thầu;</p> <p>Có cam kết Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào.</p> <p>Có cam kết Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.</p>	
	<p>- Đã vi phạm hoặc bị xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu.</p> <p>Hoặc nhà thầu đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào.</p> <p>Hoặc nhà thầu bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu</p> <p>- Không có các cam kết nêu trên</p>	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	<b>Tất cả các tiêu chuẩn trên được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Một trong các tiêu chuẩn trên được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>
<i>Các tài liệu chứng minh kèm theo phải là bản gốc hoặc bản sao công chứng của cơ quan chức năng</i>		

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.